TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐL** TỈNH LĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 15 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Dương Hải Long

+ Ông Mai Phú

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 280/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST - HS ngày 05/01/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1992, tại: Quảng N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A 28C5 Nguyễn Trung T, Phường 4, Thành phố ĐL, tỉnh LĐ; nơi cư trú: Nhà trọ thuộc hẻm 57 đường Phan Chu T, Phường 9, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Buôn bán; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1972 và bà: Trương Thị H, sinh năm: 1974; vợ: Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm: 2016; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án: Tại bản án số 205/2017/HSST ngày 26/12/2017, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xử phạt 07 *(bảy)* năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* đã chấp hành xong bản án ngày 26/01/2022; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố ĐL.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Minh Y, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Số 02 đường Cách Mạng Tháng T, Phường 8, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị Minh P, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Số 111 Phan Chu T, Phường 9, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo và chị Y có mặt; người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2010, ngày 26/7/2017, T bị Tòa án nhân dân thành phố ĐL xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và chấp hành án tại Trại giam Đại B. Đến ngày 26/01/2022, T chấp hành xong hình phạt và về ĐL sinh sống thì T tiếp tục sử dụng ma túy. Chiều ngày 18/9/2022, T liên lạc với một đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) để nhờ B mua dùm 2.000.000 đồng tiền ma túy đá thì B đồng ý. Sau khi mua được ma túy thì B hẹn T ra khu vực ngã ba Triệu Việt V đi Thiền Viện Trúc L để lấy ma túy, một lúc sau T tới điểm hẹn và thấy có 01 bao thuốc 555 như B chỉ, T nhặt lên và thấy bên trong có 01 gói ma túy đá nên T cất giấu vào trong người rồi đem về phòng trọ của T ở hẻm 57 Phan Chu T, phường 9, thành phố ĐL sử dụng còn một ít thì T cất vào trong người để khi nào có nhu cầu thì mang ra sử dụng. Đến khoảng 11 giờ ngày 19/9/2022, khi T đang ở trong phòng trọ cùng với bạn gái là Lê Thị Minh Y, sinh năm 1992, HKTT: Quảng P, Quảng Đ, Thừa Thiên H thì bị Công an phường 9, thành phố ĐL kiểm tra bắt quả tang T đang cất giấu 01 bao thuốc lá hiệu 555, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng ở túi áo trước ngực T. Tại chỗ, T khai nhận đó là ma túy đá T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng (BL: 15-16; 49-71).

Vật chứng thu giữ :

- Thu giữ của Nguyễn Văn T**:**

+ 01 vỏ bao thuốc hiệu 555 bên trong có 01 gói nylon màu trắng trong một đầu khóa kẹo nhựa bên trong có đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nylon màu trắng bên trong đựng nhiều gói nylon nhỏ hơn không đựng gì; 01 hộp giấy màu xanh;

+ 01 cân điện tử màu bạc; 01 bình gắn ống thủy tinh và ống hút; 01 bật lửa tự chế, một đầu có gắn ống kim loại; 01 ống nhựa màu trắng một đầu cắt vát;

+ 01 CCCD tên Nguyễn Văn T; 01 điện thoại VIVO màu xanh, bên trong có gắn sim số: 07842740 và 03451747; số tiền 4.700.000 đồng

- Thu giữ của Lê Thị Minh Y: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím, bên trong có gắn sim số 0976.373.2. Ngày 12/12/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Y (BL: 15-16; 42-48, 79).

Kết luận giám định số 1070/KL-KTHS ngày 23/0/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng**:** 0,0477g *(không phẩy không bốn bảy bảy gam)*, loại *Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ (BL:34).

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSĐL ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên có mua ma túy cất giữ để sử dụng dần. Trưa ngày 19/9/2022, tại phòng trọ của tiến đang ở hẻm số 57 Phan Chu T, Phường 9, Thành phố ĐL, T bị phát hiện đang cất giữ để sử dụng 01 gói ma tuý trong túi áo T đang mặc như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 *(mười lăm)* đến 18 *(mười tám)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bao gói; 01 *(một)* túi nylon màu trắng bên trong đựng nhiều gói nylon nhỏ hơn không đựng gì; 01 *(một)* hộp giấy màu xanh; 01*(một)* bình gắn ống thuỷ tinh và ống hút; 01*(một)* bật lửa tự chế, một đầu có gắn ông kim loại; 01 *(một)* ống nhựa màu trắng một đầu cắt vát và 01 *(một)* cân điện tử màu bạc. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01*(một)* điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh của bị cáo T. Trả cho bị cáo 01*(một)* căn cước công dân; trả cho chị Lê Thị Minh Y số tiền 4.700.000đ *(bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T*: Là đối tượng sử dụng ma tuý và để có ma túy sử dụng, chiều ngày 18/9/2022, Tiến liên lạc với một đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) để nhờ B mua dùm 01 gói ma tuý đá thì B đồng ý và hẹn T ra khu vực ngã ba Triệu Việt V để lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy thì T mang về phòng trọ ở hẻm 57 Phan Chu T, Phường 9, Thành phố ĐL để sử dụng, T sử dụng còn một ít ma túy thì để vào trong vỏ gói thuốc 555 rồi cất giấu trong người để khi nào có nhu cầu thì mang ra sử dụng. Khoảng 11 giờ ngày 19/9/2022, cơ quan Công an kiểm tra phòng trọ của T và bắt quả tang T đang cất

giữ 01 gói ma tuý trong túi áo khoác mặc trên người. T khai nhận tang vật bị thu giữ là ma tuý của T mua về mục đích để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 1070/KL-KTHS ngày 23/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng**:** 0,0477g *(không phẩy không bốn bảy bảy gam),* loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn T là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội phạm ma tuý nên càng biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Nguyễn Văn T không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Tuy số lượng ma tuý bị cáo cất giữ là 0,0477 gam loại Methamphetamine nhưng bị cáo đang có tiền án về tội phạm ma tuý theo Điều 251 của Bộ luật hình sự nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Văn T phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 11/CT-VKSĐL ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng tên "B" (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã mua ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 vỏ bao thuốc hiệu 555 bên trong có 01 gói nylon màu trắng trong một đầu khóa ke nhựa bên trong có đựng chất tinh thể màu trắng, qua giám định xác định là chất ma tuý, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ; 01 túi nylon màu trắng bên trong đựng nhiều gói nylon nhỏ hơn không đựng gì; 01 hộp giấy màu xanh; 01 bình gắn ống thủy tinh và ống hút; 01 bật lửa tự chế, một đầu có gắn ống kim loại; 01 ống nhựa màu trắng một đầu cắt vát và 01 cân điện tử màu bạc, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại VIVO màu xanh, bên trong có gắn sim số 07842740 và 03451747, là phương tiên của bị cáo T liên lạc để mua ma tuý nên tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước. Riêng 01 căn cước công dân

mang tên Nguyễn Văn T và số tiền 4.700.000 đồng của chị Y không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo và chị Y là phù hợp.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2022.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 *(một)* phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị D" "Hoàng Thị Thanh H", "Đoàn Văn D" và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự - Công an tỉnh LĐ.

- 01 *(một)* túi nylon màu trắng bên trong đựng nhiều gói nylon nhỏ hơn không đựng gì; 01 *(một)* hộp giấy màu xanh; 01*(một)* bình gắn ống thuỷ tinh và ống hút; 01*(một)* bật lửa tự chế, một đầu có gắn ông kim loại; 01 *(một)* ống nhựa màu trắng một đầu cắt vát và 01 *(một)* cân điện tử màu bạc.

2.2. Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước 01*(một)* điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh (đã được niêm phong). Trả lại cho bị cáo T 01*(một)* căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 28/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

2.3. Trả cho chị Lê Thị Minh Y số tiền 4.700.000đ *(bốn triệu bảy trăm ngàn đồng)* (theo Giấp nộp tiền ngày 28/12/2022 của Ngân hàng Agribank).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và chị Y được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LĐ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an tp. ĐL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Huyền